TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÒA B** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36/2021/QĐST-HNGĐ	*TP Hòa B, ngày 05 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 367/2020/TLST- HNGĐ ngày 22/10/2020 về "Hôn nhân và gia đình", giữa:

Nguyên đơn: Chị **Hà Thị Thu Ph**, sinh năm 1988.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Tuấn A**, sinh năm 1978.

Đều cư trú tại: Căn hộ 217, chung cư Dạ H 12 tầng, Tổ 5, phường Tân Th, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa Bình.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: **Công ty Cổ phần thương mại Dạ H**

Người đại diện tho pháp luật: Bà Vũ Thị H – Chủ tịch HĐQT – Tổng Giám đốc.

Người được ủy quyền: Ông **Nguyễn Thanh S** – Trưởng ban quản lý Tòa nhà DH 12 Công ty cổ phần thương mại Dạ H.

Địa chỉ: Tầng 1, Khu thương mại – Tòa nhà ở xã hội Dạ H, Tổ 5, phường Tân Th, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Hà Thị Thu Ph** và anh **Nguyễn Tuấn A**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị Thu Ph và anh Nguyễn Tuấn A, tự nguyện, thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Sau khi ly hôn, giao cháu Nguyễn Hà Phương A, sinh ngày 31/12/2008 cho chị Hà Thị Thu Ph trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Giao cháu Nguyễn Hà Minh T, sinh ngày 12/11/2012 cho anh Nguyễn Tuấn A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị Hà Thị Thu Ph và anh Nguyễn Tuấn A chưa yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3 Về tài sản chung: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị Hà Thị Thu Ph; anh Nguyễn Tuấn Ah và Công ty Cổ phần thương mại Dạ H:

Sau khi ly hôn, chị Hà Thị Thu Ph chuyển toàn bộ Hợp đồng mua bán căn hộ nhà ở xã hội số: 217/HĐMB-NOXH/DH12 ngày 09/8/2018 giữa chị Hà Thị Thu Ph (người đứng tên hợp đồng) với Công ty Cổ phần thương mại Dạ H cho anh Nguyễn Tuấn A có nghĩa vụ và trách nhiệm tiếp tục thực hiện hợp đồng (trả góp), cụ thể:

Tổng giá trị Hợp đồng là 598.199.671 đồng; Đã thanh toán 227.524.431 đồng; Còn lại chưa thanh toán là 370.675.240 đồng.

Về nghĩa vụ: Anh Nguyễn Tuấn A phải có nghĩa vụ thực hiện hết phần giá trị của hợp đồng mua bán căn hộ nhà ở xã hội với Công ty Cổ phần thương mại Dạ H.

Về quyền lợi: Sau khi Bản án và Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật Anh Nguyễn Tuấn A được toàn quyền sở hữu và sử dụng toàn bộ căn hộ nói trên. Chị Hà Thị Thu Ph và anh Nguyễn Tuấn A không có quyền khiếu nại, khiếu kiện bất kỳ nội dung nào có liên quan đến nội dung thỏa thuận về việc Hợp đồng mua bán căn hộ nhà ở xã hội và công nợ khác.

Về thủ tục chuyển đổi giấy tờ liên quan đến việc chuyển quyền thực hiện hợp đồng và chuyển quyền sử dụng và sở hữu nhà ở sau khi đã ly hôn: Chị Hà Thị Thu Ph phải có trách nhiệm hợp tác với anh Nguyễn Tuấn A; Công ty cổ phần thương mại Dạ H và các cơ quan có liên quan để thực hiện hoàn tất các thủ tục giấy tờ liên quan đến hợp đồng mua bán nhà ở với Công ty cổ phần thương mại Dạ H cho anh Nguyễn Tuấn A.

2.4 Về công nợ chung: Chị Hà Thị Thu Ph và anh Nguyễn Tuấn A đều xác nhận không có. Do vậy, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5 Về án phí: Hà Thị Thu Ph tự nguyện nộp án phí sơ thẩm cho cả hai người là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số 0004028 ngày 22/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa B, tỉnh Hòa Bình. Hà Thị Thu Ph còn được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư, pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND TP Hòa B;
- Chi cục THADS TP Hòa B;
- UBND xã Liêm S, Thanh L, Hà N;
tỉnh Hà N nơi thực hiện việc đăng ký kết hôn);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đặng Minh Khoa